TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2025/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 9 - 2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Việt Trinh.
Ông Nguyễn Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ka Phu – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Dương Thy Trúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 84/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 2001.
Địa chỉ: số E, ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Vũ L, sinh năm 1997.
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

Chị Huỳnh Thị Kim N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh Nguyễn Vũ L vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Huỳnh Thị Kim N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Vũ L chung sống với nhau vào năm 2024, có đăng ký kết hôn ngày 21/6/2024 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long). Thời gian đầu chị và anh L chung sống hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng, cuộc sống không còn hạnh phúc, gia đình hai bên có tạo điều kiện để hàn gắn nhưng không đạt kết quả. Bà và anh L ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay, không sống chung lại với nhau ngày nào. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn lại với nhau nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Vũ L có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia H, sinh ngày 29/8/2024 hiện cháu H đang được chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị có yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án do anh Nguyễn Vũ L vắng mặt không lý do, nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án, trong quá trình giải quyết và cho đến trước phiên tòa hôm nay Thẩm phán thực hiện đúng các bước theo thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp hành và tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phía nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Kim N đối với bị đơn anh Nguyễn Vũ L. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N đối với anh L. Ghi nhận chị N và anh L có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia H, sinh ngày 29/8/2024. Giao cháu Nguyễn Huỳnh Gia H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Chị N khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Vũ L đều vắng mặt dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án, các giấy triệu tập anh L tham gia kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng anh L vẫn vắng mặt không lý do; Về phía chị Huỳnh Thị Kim N có đơn yêu

cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N và anh L.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Huỳnh Thị Kim N và anh Nguyễn Vũ L chung sống với nhau vào năm 2024, có đăng ký kết hôn ngày 21/6/2024 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (Nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long), vì vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Theo lời trình bày của chị N cho rằng, thời gian đầu chị và anh L chung sống hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng, cuộc sống không còn hạnh phúc, gia đình hai bên có tạo điều kiện để hàn gắn nhưng không đạt kết quả. Chị và anh L ly thân từ đầu năm 2025 cho đến nay, không sống chung lại với nhau ngày nào. Xét thấy, giữa anh L và chị N có thời gian ly thân đã lâu, trong thời gian này giữa anh L và chị N không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Tòa án thông báo cho anh L các phiên hòa giải, mục đích động viên cho anh và chị N đoàn tụ sống lại với nhau nhưng anh L không chấp hành, xem như anh đã từ bỏ quyền của mình và không có thiện chí đoàn tụ với chị N. Mặt khác, chị N kiên quyết ly hôn, không đồng ý đoàn tụ với anh L. Hội đồng xét xử thấy rằng, cuộc sống vợ chồng phải được xây dựng trên cơ sở thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, bền vững nhưng anh L và chị N không đảm bảo nguyên tắc này. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh L.

Về con chung: Anh Nguyễn Vũ L và chị Huỳnh Thị Kim N có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia H, sinh ngày 29/8/2024, hiện cháu H đang được chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, hiện cháu Nguyễn Huỳnh Gia H đang sống chung với chị N và được chị N chăm sóc tốt nên Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao cháu H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng tại thời điểm này là phù hợp nên được chấp nhận. Chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung nên ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị N khai không có nên không xem xét.

Lời phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long tại phiên tòa về vấn đề tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng là phù hợp. Về nội dung giải quyết vụ án, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình: Chị Huỳnh Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ các điều 28, 35, 39, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[2] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Kim N đối với anh Nguyễn Vũ L.

Chị Huỳnh Thị Kim N được ly hôn với anh Nguyễn Vũ L.

[3] Về con chung: Ghi nhận anh Nguyễn Vũ L và chị Huỳnh Thị Kim N có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia H, sinh ngày 29/8/2024, hiện cháu H đang được chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị N đối với anh L. Giao cháu Nguyễn Huỳnh Gia H cho chị Huỳnh Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Vũ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị N khai không có nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Huỳnh Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0009087 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri (Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

[6] Đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

[1] Căn cứ các điều 28, 35, 39, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[2] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Kim N đối với anh Nguyễn Vũ L.

Chị Huỳnh Thị Kim N được ly hôn với anh Nguyễn Vũ L.

[3] Về con chung: Ghi nhận anh Nguyễn Vũ L và chị Huỳnh Thị Kim N có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia H, sinh ngày 29/8/2024, hiện cháu H đang được chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị N đối với anh L. Giao cháu Nguyễn Huỳnh Gia H cho chị Huỳnh Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Vũ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị N khai không có nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Huỳnh Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0009087 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri (Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long).

[6] Đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND KV 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Xuân, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tâm